

Câu I (3 điểm)

- 1) Viết phương trình hóa học của phản ứng điều chế khí clo trong phòng thí nghiệm và trong công nghiệp.
- 2) Khí clo điều chế trong phòng thí nghiệm thường có lẫn khí hidroclorua và hơi nước. Nêu cách để thu khí clo tinh khiết.
- 3) Trong công nghiệp nước Gia-ven được điều chế bằng cách điện phân dung dịch NaCl bão hòa, với điện cực tro và không có màng ngăn giữa hai điện cực.
  - a) Viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra? Cho biết ứng dụng của nước Gia-ven?
  - b) Viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra khi cho nước Gia-ven tác dụng với:
    - Khi CO<sub>2</sub> dư.
    - Dung dịch HCl đặc, đậm đặc.

Câu II. (4 điểm)

- 1) Viết phương trình hóa học (nếu có) khi cho bột sắt tác dụng với:
  - a) dung dịch CuSO<sub>4</sub>.
  - b) khí Cl<sub>2</sub>, đậm đặc.
  - c) dung dịch H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> (đặc, nguội).
  - d) dung dịch AgNO<sub>3</sub>.
  - e) dung dịch FeCl<sub>3</sub>.
- 2) Cho luồng khí CO dư qua hỗn hợp Ba, Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub> đốt nóng thu được chất rắn A. Cho A vào nước dư thu được dung dịch D và chất rắn E. Sục CO<sub>2</sub> dư vào D thu được kết tủa F. Cho E vào dung dịch NaOH dư thấy tan một phần. Xác định các chất trong A, D, E, F và viết phương trình hóa học của các phản ứng xảy ra. (biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn)

Câu III. (4 điểm)

- 1) Trình bày phương pháp hóa nhận biết các chất bột đùng trong các lọ riêng biệt sau: Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, FeO, Fe<sub>3</sub>O<sub>4</sub>, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>.
- 2) Tách các chất sau ra khỏi hỗn hợp với điều kiện nguyên chất và không thay đổi khối lượng: NaCl, CaCl<sub>2</sub>, AlCl<sub>3</sub>, FeCl<sub>3</sub>.

Câu IV. (6 điểm)

- 1) Sục V lit CO<sub>2</sub> (ở dktc) vào 100 ml dung dịch hỗn hợp NaOH 0,2 M và Ba(OH)<sub>2</sub> 0,4 M, đến phản ứng hoàn toàn thu được dung dịch A và m gam kết tủa B.
  - a) Tính m khi V = 0,448 lit.
  - b) Tính V khi m = 1,97 gam.
  - c) Biết khí cho dung dịch HCl dư vào dung dịch A, đến phản ứng hoàn toàn thu được 0,896 lit CO<sub>2</sub> (ở dktc). Tính V, m.
- 2) Chia m gam hỗn hợp Na và Al thành hai phần bằng nhau:  
Phản 1: Cho vào nước thu được dung dịch A, chất rắn B và 8,96 lit H<sub>2</sub> (ở dktc).  
Phản 2: Cho vào dung dịch NaOH dư thu được dung dịch D và 12,32 lit H<sub>2</sub> (ở dktc).  
(biết các phản ứng hóa học xảy ra hoàn toàn).
  - a) Tính m?
  - b) Lấy 350 ml dung dịch HCl x M vào dung dịch A thu được 3a gam kết tủa. Mật khác cho 500 ml dung dịch HCl x M vào dung dịch A thu được 2a gam kết tủa. Tính x và a?

Câu V. (3 điểm)

- 1) Vẽ hình biểu diễn thí nghiệm về sự hấp phụ màu của than gỗ. Cho biết những ứng dụng về tính hấp phụ của than hoạt tính.
- 2) Nếu hiện tượng, viết phương trình hóa học khi cho từ từ đèn du:
  - a) dung dịch NaOH vào dung dịch AlCl<sub>3</sub>.
  - b) dung dịch AlCl<sub>3</sub> vào dung dịch NaOH.

Cho biết: Na = 23, Ba = 137, C = 12, O = 16, H = 1, Cl = 35,5, Fe = 56.  
(Giám thị xem thi không giải thích gì thêm)

— HẾT —

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh: .....

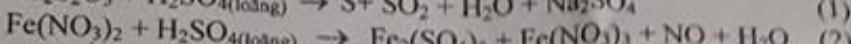
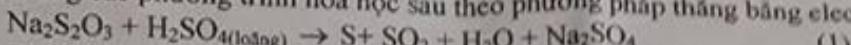
KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI TỈNH LỚP 11 CẤP THPT  
NĂM HỌC 2016 - 2017

Môn thi: HÓA HỌC - BẢNG A

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

## Câu 1 (3,0 điểm).

- ① Cấu hình electron nguyên tử của nguyên tố A có các đặc điểm: Có 1 electron đặc thân; số lớp electron gấp 2 lần số electron lớp ngoài cùng. Dựa vào cấu hình electron nguyên tử, hãy xác định vị trí các nguyên tố A trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học thỏa mãn điều kiện trên?
- ② Xác định số oxi hóa của các nguyên tử Cl trong phân tử  $\text{CaOCl}_2$ ; nguyên tử C trong phân tử  $\text{NaCN}$ .
- ③ Cân bằng các phương trình hóa học sau theo phương pháp thăng bằng electron?



## Câu 2 (4,0 điểm).

- ① Tính độ dinh dưỡng trong phân lân Suprophosphate kép chứa 20% khối lượng tạp chất?
- ② Viết phương trình hóa học của các phản ứng theo sơ đồ sau (ghi rõ điều kiện phản ứng nếu có)?
- $$\text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{I}_2 \rightarrow \text{KI} \rightarrow \text{H}_2\text{S} \rightarrow \text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{Br}_2 \rightarrow \text{HBrO}_3$$

## Câu 3 (2,0 điểm).

Cho cân bằng hóa học sau (trong bình kín):  $x\text{A}_{(k)} + y\text{B}_{(k)} \rightleftharpoons z\text{C}_{(k)}$ . Biết rằng  $(x+y) < z$  và khi nâng nhiệt độ của hệ cân bằng lên thấy áp suất trong bình tăng. Hãy cho biết (có giải thích):

- ① Phản ứng thuận là tỏa nhiệt hay thu nhiệt?  
 ② Tỉ khối của hỗn hợp khí so với  $\text{H}_2$  tăng hay giảm khi tăng nhiệt độ của hệ phản ứng?

## Câu 4 (2,0 điểm).

- ① Nếu hiện tượng xảy ra, viết phương trình hóa học của phản ứng khi cho:  
 -  $\text{NaAlO}_2$  vào dung dịch  $\text{AlCl}_3$ ;  
 -  $\text{NH}_4\text{Cl}$  vào dung dịch  $\text{K}_2\text{CO}_3$ , đun nóng.
- ② Trộn 400 ml dung dịch  $\text{CH}_3\text{COOH}$  1,25M với 100 ml dung dịch  $\text{NaOH}$  1,5M. Tính pH của dung dịch thu được? (Cho  $K_{\text{a}(\text{CH}_3\text{COOH})} = 1,75 \cdot 10^{-5}$ ).

## Câu 5 (4,0 điểm).

- ① Cho 2,16 gam kim loại M (hóa trị II không đổi) vào dung dịch  $\text{HNO}_3$  dư, kết thúc phản ứng thu được 0,224 lít khí  $\text{N}_2$  (duy nhất, đktc) và dung dịch X. Cân cẩn thận dung dịch X thu được 14,12 gam muối khan.

## a) Xác định kim loại M.

- b) Lấy 3 muối cùng một axit của kim loại M là A, B, C cho tác dụng với dung dịch axit  $\text{HCl}$  thì thấy: khi số mol  $\text{HCl}$  phản ứng bằng nhau thì cùng thu được một chất khí với tỉ lệ mol tương ứng là 2:4:1. Xác định công thức hóa học của A, B, C thỏa mãn điều kiện trên và viết các phương trình hóa học của phản ứng.

- ② Hòa tan hoàn toàn 216,55 gam hỗn hợp  $\text{KHSO}_4$  và  $\text{Fe}(\text{NO}_3)_3$  vào nước được dung dịch X. Cho m gam hỗn hợp Y gồm Mg, Al,  $\text{MgO}$ ,  $\text{Al}_2\text{O}_3$  (trong đó nguyên tố oxi chiếm 64/205 về khối lượng) tan hết vào X, sau khi các phản ứng kết thúc thu được dung dịch Z chỉ chứa muối trung hòa và 2,016 lít (đktc) hỗn hợp khí T có tổng khối lượng 1,84 gam (gồm  $\text{H}_2$  và các khí là sản phẩm khử của  $\text{N}^{+5}$ ), trong đó  $\text{H}_2$  chiếm 4/9 về thể tích và nguyên tố nitơ chiếm 14/23 về khối lượng. Cho  $\text{BaCl}_2$  dư vào Z thu được 356,49 gam kết tủa. Tìm giá trị của m?

## Câu 6 (2,0 điểm).

- ① Cho công thức phân tử  $\text{C}_3\text{H}_6$ ,  $\text{C}_4\text{H}_8$ . Viết các công thức cấu tạo và chỉ ra những cặp chất là đồng đẳng của nhau?

- ② Đốt cháy hoàn toàn 9,2 gam hợp chất hữu cơ A (chứa C, H, O) trong V lít (đktc) không khí, vừa đủ. Sản phẩm cháy được dẫn qua bình đựng dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  đặc, thấy khối lượng bình tăng 10,8 gam. Khí không bị hấp thụ thoát ra có tỉ khối so với  $\text{H}_2$  bằng 106/7. Tìm công thức phân tử, viết công thức cấu tạo, gọi tên A?

## Câu 7 (3,0 điểm).

1. Một học sinh trong lúc làm thí nghiệm sơ ý làm rơi vỡ nhiệt kế thủy ngân, làm chất độc thủy ngân rơi vãi xuống nền nhà. Với hóa chất sẵn có trong phòng thí nghiệm, em hãy trình bày cách xử lý để tránh gây ô nhiễm môi trường?

2. Vẽ hình biểu diễn thí nghiệm điều chế khí  $\text{O}_2$  trong phòng thí nghiệm bằng cách phân hủy kali pemanganat (có giải thích), viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra?

Cho biết:  $H = 1$ ;  $C = 12$ ;  $N = 14$ ;  $O = 16$ ;  $Mg = 24$ ;  $Al = 27$ ;  $P = 31$ ;  $S = 32$ ;  $Cl = 35,5$ ;  $K = 39$ ;  $Fe = 56$ ;  $Ba = 137$

--Hết--

SBD: ...Q10.152.